

Bản án số: 68/2022/HS-ST
Ngày 09 – 5 – 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Hoài Ân.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Võ Sĩ Hùng.

Bà Nguyễn Thị Ngọc Diệp.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Bích Như – Là Thư ký Toà án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Quách Quang Bảo - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 50/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2022/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 4 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Tấn P, sinh năm 1990 tại Cà Mau; nơi cư trú: khóm 6, phường S, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu T và bà Huỳnh Thị T1 (đã chết); vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Năm 2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 15 tháng, chấp hành xong quyết định vào ngày 08/3/2019; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 24/01/2022 cho đến nay (có mặt).

2. Họ và tên: Trần Văn T, sinh năm 1987 tại Cà Mau; nơi cư trú: ấp 1, xã Tắc V, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau; nơi tạm trú: khóm 6, phường S, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn D (đã chết) và bà Nguyễn Thị L (đã chết); vợ Lê Chúc M, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Năm 2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 12 tháng, chấp hành xong quyết định vào ngày 29/10/2018; bị tạm giữ từ ngày 19/01/2022 đến ngày 22/01/2022 bị bắt, tạm giam cho đến nay (có mặt).

Bị hại: Anh Trần Hồng P1, sinh năm 1982; nơi cư trú: khóm 2, phường Tân

X, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau (xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 19/01/2022, Trần Văn T đến nhà Nguyễn Tấn P chơi thì P nói với T “*Đi làm bạn ơi*” thì T hiểu là đi tìm tài sản để trộm cắp nên đồng ý. Sau đó, P đưa xe mô tô biển số 69E1-475.52 cho T điều khiển chở đi tìm tài sản. Khi đến khu vực khóm 2, phường Tân X, thành phố Cà Mau P phát hiện xe mô tô biển số 69B1-576.91 của anh Trần Hồng P1 đậu trước nhà không người trông coi nên kêu T dừng lại để P vào xem dưới yên xe có gì để lấy không. Sau khi T dừng lại và đậu xe ngoài lộ chờ, P đi đến xe quan sát thấy không có ai liền dỡ yên xe của anh P1 lên lấy được 01 cái bóp thì anh P1 phát hiện truy hô nên cầm cái bóp chạy ra xe kêu T chạy đi. Trên đường đi, P lấy toàn bộ số tiền trong bóp là 11.817.000 đồng bỏ vào túi quần còn cái bóp thì vứt bỏ bên đường. Lúc này, anh P1 cùng quần chúng nhân dân đuổi theo đến cầu Ông Thắng thuộc ấp 3, xã An X, thành phố Cà Mau thì bị quần chúng nhân dân bắt giữ giao cho cơ quan Công an.

Tang vật thu giữ gồm: Số tiền Việt Nam là 11.817.000 đồng; 01 xe mô tô biển số 69E1-475.52; thu giữ của T tiền Việt Nam là 421.000 đồng và thu giữ của P tiền Việt Nam là 1.000.000 đồng, 02 tờ vé số đài Sốc Trắng ngày 19/01/2022 số 880176.

Quá trình điều tra, P và T thừa nhận hành vi phạm tội đã thực hiện.

Tại Cáo trạng số: 56/CT-VKS ngày 14/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau đã truy tố các bị cáo Nguyễn Tấn P, Trần Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- *Kiểm sát viên trình bày lời luận tội:* Vẫn giữ quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Tấn P, Trần Văn T phạm tội trộm cắp tài sản. Đồng thời, đề nghị: áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo P từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù; bị cáo T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự và vật chứng thu giữ, tài sản đã trao trả lại cho bị hại, hiện bị hại không đặt ra yêu cầu gì nên không đề cập xem xét. Đối với các tài sản khác đã được xử lý trong quá trình điều tra nên không xem xét.

- *Các bị cáo trình bày lời bào chữa:* Các bị cáo thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố không oan sai, đúng với hành vi mà các bị cáo đã thực hiện nhưng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đối với anh Trần Hồng P1 là người bị hại trong vụ án đã nhận lại tài sản, hiện không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự và có đơn xin xét xử vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cà Mau, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy

định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, các bị cáo và bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Xuất phát từ lối sống buông thả, chây lười lao động, các bị cáo rủ nhau thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác, các bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở, lơ là của người bị hại trong việc quản lý tài sản nên vào khoảng 11 giờ 40 phút ngày 19/01/2022, đã lén lút lấy trộm 01 cái bóp bên trong có số Việt Nam là 11.817.000 đồng tại khu vực khóm 2, phường Tân X, thành phố Cà Mau nhằm mục đích tiêu xài cá nhân thì bị bắt quả tang cùng tang vật.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người bị hại, gây tâm lý hoang mang, lo sợ trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, các bị cáo biết rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau truy tố các bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[4] Xét về nhân thân, các bị cáo có nhân thân không tốt, bởi các bị cáo đã bị Tòa án ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thế nhưng, sau khi chấp hành xong quyết định các bị cáo không biết sửa đổi, tu chí làm ăn lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Mặc dù, các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội không có sự câu kết, phân công vai trò của từng người nhưng hành động của các bị cáo thực hiện có dự mưu từ trước, việc lấy trộm xảy ra vào ban ngày và khi bị phát hiện các bị cáo cố tình trốn chạy hòng chiếm giữ cho bằng được tài sản đều đó thể hiện sự táo bạo, quyết liệt và ý thức xem thường pháp luật của các bị cáo nên cần xử lý nghiêm khắc để giáo dục các bị cáo trở thành người tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành thật khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên áp dụng tình tiết này là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho các bị cáo là phù hợp.

[5] Với đánh giá tại các đoạn [1], [2], [3] và [4] trên, Hội đồng xét xử thấy rằng các bị cáo phạm tội trong trường hợp đồng phạm giản đơn, không có tổ chức, vai trò thực hiện hành vi phạm tội của các bị cáo là như nhau nên mức hình phạt Kiểm sát viên đề nghị áp dụng đối với các bị cáo đảm bảo được tính răn đe và phòng ngừa chung nên chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự, bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Về vật chứng của vụ án đã được xử lý trong quá trình điều tra và việc xử lý này là đúng nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[8] Về thủ tục tố tụng, người bị hại đã được triệu tập hợp lệ và có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Xét thấy, việc vắng mặt của người bị hại không gây trở ngại cho việc xét xử, hiện người bị hại cũng không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vụ án.

[9] Về án phí, các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Tấn P, Trần Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn P 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Xử phạt bị cáo Trần Văn T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 19/01/2022.

- Án phí hình sự sơ thẩm, mỗi bị cáo phải nộp số tiền là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng – chưa nộp).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các bị cáo; Bị hại;
- VKSND Tp.Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- Cơ quan CSĐT Công an Tp.Cà Mau;
- Cơ quan THA hình sự Tp.Cà Mau;
- Cơ quan thi hành án dân sự Tp.Cà Mau;
- Nhà tạm giữ CATp.Cà Mau;
- Lưu hồ sơ; Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)
Lâm Hoài Ân